**TUẦN 27**

**CHỦ ĐỀ 2: THỦ CÔNG KĨ THUẬT**

**BÀI 11: TRÒ CHƠI DÂN GIAN**

**I. Yêu cầu cần đạt**

Bài học này nhằm hình thành và phát triển ở HS năng lực và phẩm chất với những biểu hiện cụ thể như sau:

**1. Năng lực**

a. Năng lực công nghệ

- Năng lực nhận thức công nghệ: Nhận biết được một số đồ chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi.

- Năng lực sử dụng công nghệ: Sử dụng được một số đồ chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi.

b. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập, biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của GV.

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Thường xuyện hoàn thành nhiệm vụ học tập, có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng học được ở nhà trường vào đời sống hằng ngày.

- Trách nhiệm: Nhắc nhở mọi người chấp hành các quy định, sử dụng an toàn đồ chơi nơi công cộng.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Một số hình ảnh trong SGK, sưu tầm thêm hình ảnh một số đồ chơi dân gian ở các vùng miền khác nhau

- Chuẩn bị một số đồ chơi dân gian để HS quan sát

- Máy tính, máy chiếu

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động khởi động**a. Mục tiêu: Tạo hứng thú và nhu cầu tìm hiểu các đồ chơi dân gian phù hợp lứa tuổib. Tổ chức thực hiện |  |
| - Thi kể về những đồ chơi dân gian mà em biết- Sau đó hỏi: Trong các đồ chơi các bạn vừa kể, đồ chơi nào phù hợp với lứa tuổi chúng ta? Sử dụng đồ chơi dân gian đó như thế nào cho an toàn?- Dẫn dắt vào bài cùng tìm hiểu cách nhận biết và sử dụng đồ chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi. | - Thảo luận và kể những đồ chơi dân gian- Có thế không trả lời hết câu hỏi |
| **2. Hoạt động khám phá****Một số đồ chơi dân gian****2.1. Nhận biết đồ chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi**a. Mục tiêu: Nhận biết được một số đồ chơi dâ gian phù hợp với lứa tuổib. Tổ chức thực hiện |
| - Yêu cầu quan sát 6 hình và 6 nhãn tên đồ chơi dân gian trong SGK trang 55, yêu cầu thảo luận nhóm và ghép tên đồ chơi dân gian với hình ảnh cho phù hợp- Gọi đại diện báo cáo- Nhận xét đưa đáp án đúng: Tên gọi các đồ chơi dân gian A- Đèn ông sao, B- Diều giấy, C- Đèn lồng, D- Mặt nạ giấy bồi, E- Chong chóng, G- Đầu lân.- Đặt câu hỏi: Đồ chơi dân gian được làm từ những vật liệu nào? Đồ chơi dân gian có đặc điểm chung gì?- Dẫn dắt sang mục Em có biết? Trang 56 SGK và tra cứu bảng giải thích thuật ngữ trang 68 SGK :+ Đồ chơi dân gian là đồ chơi hình thành trong đời sống con người và được làm thủ công.+ Đồ chơi dân gian lưu giữ nét văn hóa truyền thoongd, được làm thủ công bằng những vật liệu đơn giản dễ kiếm như tre, giấy, bột gạo hấp chín, lá cây,…..- Đặc điểm chung của đồ chơi dân gian là được làm thủ công từ những vật liệu đơn giản dễ kiếm- Giới thiệu thêm một số thông tin mô tả cách làm đồ chơi dân gian như : Bột gạo hấp chín có độ dẻo, độ dính được nhuộm màu. Màu có nguồn gốc tự nhiên như màu vàng từ củ nghệ, màu đỏ từ quả gấc, màu đen từ nhọ nồi, màu xanh từ lá riềng,…Nhận xét một số đồ chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi  | - Làm việc theo nhóm đôi- Đại diện báo cáo- HS khác nhận xét, bổ sung- Có thể trả lời không hết câu hỏi- Đọc mục em có biết- Nghe giải thíchNgheNgheNghe |
| **2.2. Sử dụng đồ chơi dân gian**a. Mục tiêu: Sử dụng được một số đồ chơi dân gian phù hợp với lứa tuổib. Tổ chức thực hiện: |
| - Yêu cầu quan sát hình ảnh trang 56 SGK thể hiện 2 tình huống sử dụng đồ chơi dân gian và thảo luận trả lời câu hỏi: + Hãy kể tên các đồ chơi dân gian có trong từng hình ảnh?+ Nêu cách chơi các đồ chơi dân gian- Gọi HS trả lời- Nhận xét và chốt câu trả lời:+ Hình 1 (Mùa hè ở vùng quê): diều giấy và chong chóng. Hai đồ chơi dân gian này dựa vào sức gió, diều giấy cần không gian rộng để thả diều bay cao.+ Hình 2 (Rước đèn Trung thu): đèn lồng, đầu lân, mặt nạ giấy bồi, đèn ông sao, tróng da trung thu (có tay cầm) dùng để rước đèn đêm Trung thu.- Tiếp theo quan sát hình huống sử dụng đồ chơi dân gian (thả diều) trang 57 SGK và thảo luận trả lời câu hỏi: Theo em các bạn trong tình huống đã sử dụng đồ chơi dân gian an toàn và đúng cách chưa? Vì sao?- Gọi 1-2 HS trả lời- Nhận xét và đưa đáp án: Hai bạn nhỏ chơi thả diều đã biết cách chơi nhưng chưa đúng chỗ vì vi phạm khoảng cách an toàn điện (Không thả diều gần đường dây điện).- Chốt kiến thức: Cần biết cách sử dụng an toàn đồ chơi dân gian (chơi đúng lúc, đúng chỗ). | - Quan sát và thảo luận- Trả lời câu hỏi- Nhận xét bạn trả lời và bổ sung- Nghe đáp án- Quan sát, thảo luận trả lời câu hỏi- 1-2 HS trả lời- Nhận xét và bổ sung- Nghe- Nghe, nhắc lại. |
| **3. Hoạt động luyện tập**a. Mục tiêu: Hệ thống hóa kiến thức về tên gọi và lưu ý khi sử dụng đồ chơi dân gianb. Tổ chức thực hiện |
| - Tổ chức trò chơi “Ai kể nhiều hơn?”- Làm việc theo nhóm: Tổ chức theo nhóm đôi, HS thứ nhất kể tên đồ chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi thì HS thứ hai xác định cách chơi đồ chơi dân gian đó.- Làm việc cả lớp: Mỗi lần chơi chọn 4 HS, tổ chức vòng tròn kể tên các đồ chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi, đồ chơi kể sau không trùng tên đồ chơi đã được kể trước đó, ai kể cuối sẽ chiến thắng.- Kết thúc hoạt động chốt kiến thức về nhận biết và sử dụng đồ chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi. Tiếp đó yêu cầu đọc nội dung phần kiến thức cốt lõi trang 57 SGK | - Nghe, hướng dẫn và thực hiện- Thực hiện theo hướng dẫn |
| **4. Hoạt động vận dụng**a. Mục tiêu: Giới thiệu được một số đồ chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi và cách chơi.b. Tổ chức thực hiện:- GV tổ chức theo nhóm hoặc cả lớp. HS lên giới thiệu về một đồ chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi, các lưu ý để sử dụng đúng cách và an toàn.- Các bạn HS khác nhận xét và bổ sung ý kiến. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**………………………………………………………………....

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………